

Nghĩa Đàn, ngày 29 tháng 6 năm 2023

Số: 04/2023/QĐST-
KDTM

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 03/2023/TLST-KDTM ngày 22 tháng 02 năm 2023

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam

Địa chỉ: tháp BIDV, số 194 Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người được ủy quyền: Ông Trần Thanh S - Giám đốc ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam - chi nhánh Phủ Quỳ.

Người được ủy quyền lại: Ông Hồ Trọng T - Phó Giám đốc phòng giao dịch Hòa Hiếu và ông Đinh Trọng Nghiêm - Cán bộ quan hệ khách hàng phòng giao dịch Hòa Hiếu.

- **Bị đơn:** Ông Trương Văn P, sinh năm 1967 và bà Hồ Thị P, sinh năm 1968.

Cùng địa chỉ: Xóm N, xã Nghĩa Đ, huyện Nghĩa Đàn, Nghệ An

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Ông Trương Văn A, sinh năm 1994; ông Trương Văn D, sinh năm 1998; ông Trương Văn P, sinh năm 2002

Cùng địa chỉ: Xóm N, xã Nghĩa Đ, huyện Nghĩa Đàn, Nghệ An

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trương Văn P và bà Hồ Thị P có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam tổng số tiền nợ gốc và lãi là tính đến hết ngày

12 tháng 6 năm 2023 là 129.654.397 đồng (Một trăm hai mươi chín triệu sáu trăm năm tư nghìn ba trăm chín bảy đồng) trong đó nợ gốc là 92.000.000 đồng (chín mươi hai triệu đồng), lãi trong hạn là 0 đồng và lãi quá hạn là 37.654.397 đồng (ba bảy triệu sáu trăm năm tư nghìn ba trăm chín bảy đồng)

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày Tòa án ra quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự) cho đến khi thi hành án xong, ông Trương Văn P và bà Hồ Thị P còn phải chịu khoản tiền lãi suất chậm trả của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

Trong trường hợp Ông Trương Văn P và bà Hồ Thị P không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ khoản nợ trên thì Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là: Thửa đất số 186, tờ bản đồ số 28, diện tích 985,2m², có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CM 894841, được vào sổ cấp giấy chứng nhận số CH00099, do UBND huyện Nghĩa Đàn cấp vào ngày 30/5/2018; Thửa đất số 183,207,216,218, tờ bản đồ số 28, tổng diện tích 13756,7m², có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CA 532053, được vào sổ cấp giấy chứng nhận số CH02776, do UBND huyện Nghĩa Đàn cấp vào ngày 30/6/2014 cho ông Trương Văn P và bà Hồ Thị P địa điểm tại Xóm N, xã Nghĩa Đ, huyện Nghĩa Đàn, Nghệ An và phần tài sản trên đất để thu hồi nợ.

Sau khi xử lý tài sản thế chấp mà không đủ để thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ông Trương Văn P và bà Hồ Thị P phải có nghĩa vụ tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ. Nếu sau khi xử lý tài sản thế chấp còn thừa thì Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam phải trả lại cho ông P và bà P.

Trường hợp Ông Trương Văn P và bà Hồ Thị P trả hết nợ trên thì Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam phải trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CM 894841, được vào sổ cấp giấy chứng nhận số CH00099, do UBND huyện Nghĩa Đàn cấp vào ngày 30/5/2018 và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CA 532053, được vào sổ cấp giấy chứng nhận số CH02776, do UBND huyện Nghĩa Đàn cấp vào ngày 30/6/2014 địa điểm tại Xóm N, xã Nghĩa Đ, huyện Nghĩa Đàn, Nghệ An cho ông P và bà P.

Về án phí: Ông Trương Văn P và bà Hồ Thị P thỏa thuận chịu toàn bộ án phí KDTM sơ thẩm là 3.241.359 đồng (ba triệu hai trăm bốn một nghìn ba trăm năm chín đồng)

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam số tiền tạm ứng án phí 3.036.621 đồng (ba triệu không trăm ba sáu nghìn sáu trăm hai một đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0006021 ngày 22 tháng 02 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn.

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam đã nộp chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), nay ông Trương Văn P và bà Hồ Thị P thỏa thuận chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ nên ông P và bà P phải trả lại cho Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Chi cục THADS huyện Nghĩa Đàn;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Nghĩa Đàn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hương